

HẠI NGƯỜI TRỞ LẠI HẠI MÌNH

Truyện Cổ Phật Giáo - Tập 1

Trích sách *Guang Nhân Quả*

Phước Thanh sưu tầm

Thuở xưa, trong hàng Bà La Môn có một người dâm phụ đứng lúc tuổi còn xuân xanh, sắc duyên đậm thắm, mà trong lòng đã mang một khối tình rất lai láng. Mặc dầu nàng đã có chồng, nhưng thường có tính lăng lơ, vì thế hằng ngày mơ tưởng việc ngoại tình. Tuy cái ý tưởng của nàng muốn như vậy, nhưng ngặt vì trong nhà còn mẹ chồng, nên nàng còn kiêng nể và phải đè nén lòng dục vọng của mình.

Một hôm nàng bèn nghĩ ra một mưu kế rất hiểm độc, bề ngoài thì nàng thường giả mượn điều hiếu thảo mà đối với mẹ chồng, nên hằng ngày thường lo sắm những thức ngon vật lạ cho bà ăn uống, nhưng trong lòng chờ cơ hội để hại bà.

Người chồng của nàng thấy vậy, thì có ý mừng thầm mà nghĩ rằng: “Ngày nay mẹ ta đã tuổi cao sức yếu, mà lại may mắn gặp được một người vợ hiền, biết lo hết bổn phận làm dâu mà chăm sóc mẹ ta được ăn no ngủ khỏe trong khi đầu bạc da nhăn như vậy, thật là một điều hết sức vui mừng.”

Người dâm phụ biết chồng đã lầm kế của mình rồi, bèn thừa cơ nói với chồng rằng: “Thưa chàng! Tuy thiếp đã hết lòng nuôi dưỡng mẹ

như thế, nhưng sự ấy chẳng qua là điều ở thế gian mà thôi, nên sự hiếu dưỡng cũng chưa lấy gì đáng gọi là mỹ mãn cho lắm!

Vậy chàng cũng nên tìm một phương pháp chi khác, đặng hóa sanh độ tử cho mẹ được siêu thoát linh hồn và được vãng sanh về cõi Trời mà hưởng những hạnh phúc thần tiên, thì chúng ta mới trọn đạo làm con; chớ những vật chất ở đời này cũng chỉ là giả dối trong lúc còn sống mà thôi!”

Người chồng nghe vợ nói những lời tha thiết như thế, liền đáp rằng: “Nếu chúng ta muốn cho mẹ được mau siêu thăng lên cõi Trời, thì chỉ có một pháp của đạo Bà La Môn, là phải dùng hầm chất củi mà đốt mẹ. Nhưng ta không nỡ làm như vậy”.

Người dâm phụ nghe chồng đáp thì biết đã trúng kế của mình nên nói thêm rằng: “Phải lắm! Trong đạo hạnh của mình đã có pháp giải thoát siêu thăng như vậy thì chúng ta cũng nên thi hành liền, đặng cho mẹ được lên chốn thiên đường hưởng lộc Trời, mà chúng ta cũng đền đáp được ân sanh thành nữa.”

Nghe qua mấy lời của vợ, người chồng liền tin, chớ chẳng ngờ vợ xúi đốc làm như thế là có ý quyết hại mẹ mình, nên chàng ra ngoài đồng ruộng đào một cái hầm rất

lớn mà lại thật sâu, và chở củi đem chất dưới hầm, rồi đốt lửa hùng lên đống lờm.

Đoạn chàng lại lập một tiệc ở gần cái hầm, rồi trở về nhà dẫn mẹ ra đó đứng làm chủ tiệc và mời cả thầy những bà con tân khách cùng các chúng Bà La Môn đến dự và uống rượu nghe đờn.

Sau khi yến tiệc vừa xong, các tân khách đều lui về nhà, hai vợ chồng người dâm phụ bèn dẫn mẹ ra mé hầm xem, rồi thỉnh linh xô mẹ xuống hầm.

Người vợ tưởng chắc rằng xác thịt của mẹ chồng đã tiêu ra tro rồi, còn người chồng lại tin rằng mẹ mình đã tiêu điều tự tại nơi cõi Trời, nên dất nhau trở về nhà.

Ngờ đâu trong hầm ấy lại có một khoảng trống không có lửa, khiến bà sa vào đó mà chẳng có điều gì hại đến tánh mạng, nên bà có thể tìm đường chui ra được.

Khi bà ra khỏi chốn hiểm nguy rồi, thì trời đã về khuya, bốn bề tĩnh mịch, bà lần mò theo đường cũ trở về nhà. Nhưng vì đường xa và trời lại tối đen như mực nên bà mới gắng leo lên một nhánh cây to và rậm để ẩn thân.

Trong khi bà ngồi trên cây, bỗng đâu có một lũ ăn trộm vừa đến nghỉ tại dưới gốc. Bà liền tăng hăng một

tiếng lớn, bọn trộm hoảng kinh lật đật bỏ chạy tứ tán, để lại những đồ của chúng nó đã lấy của người.

Đến khi trời vừa tảng sáng, bà liền leo xuống, thì thấy những đồ châu báu và bạc tiền đầy dưới gốc nên bà lựa những món quý giá như: vàng, bạc, ngọc ngà, xuyên, bông tai v.v.. rồi lần lượt đem về nhà.

Con dâu phụ thấy mẹ chồng trở về, liền kinh hãi và tưởng rằng bà đã hiện hồn về nhà, nên nhắm mắt và lách mặt cúi đầu, chẳng dám chào hỏi. Còn chồng của nàng thì lại tưởng mẹ mình đã siêu sanh nơi cõi Trời, nay về thăm mình, nên lật đật chấp tay lạy mẹ mà nói rằng: “Con nhờ vợ của con khuyển bảo dùng phương pháp “Hóa sanh độ tử, thoát kiếp siêu hồn”. Nên nay mẹ được lên ở cõi Trời mà về thăm con, thì con rất vui mừng”.

Bà mẹ nghe con nói như vậy mới biết đầu mình đã muốn hại mình, nên bà “nhân kế tụt kế”, nghĩa là bà dùng cái kế của người đầu đã hại bà đó mà trở lại hại nó. Bà bèn nói rằng: “Mẹ nhờ hai vợ chồng con làm phép siêu thăng cho mẹ, nên nay mẹ được giải thoát mà sanh về cõi Trời, hưởng được nhiều điều phước báo. Hai vợ chồng con ăn ở như vậy mới được trọn phần hiếu thảo”.

Bà lại day mặt qua người dâu, vừa đưa mấy món báu cầm nơi tay mà nói rằng: “Những món: ngọc, bông tai, vòng, vàng, xuyên này là vật của ông bà con cậy mẹ đem về cho con. Nhưng vì mẹ chân yếu gối dòn, thân gầy sức mỏng, nên xách đem về chẳngặng nhiều. Vả lại mấy người ấy nhỡ với mẹ bảo con cũng làm phép siêu thăng như con đã làm mẹ vậy, đặng con lên Thiên đường mà lãnh lấy những đồ châu báu ấy còn rất nhiều.”

Người dâu phụ nghe mẹ chồng mình nói như vậy, tưởng là sự thật,

nên vui mừng mà nói với chồng rằng: “Ngày nay mẹ có duyên sa xuống hầm lửa mà được lên cõi Trời hưởng những vật lạ của báu; nhưng tiếc vì thân mẹ già yếu, nên chẳng đem hết của cải về được. Vậy nếu chàng bằng lòng cho phép thiếp làm phép siêu thăng như mẹ vậy, thì chắc thiếp đem tất cả những đồ châu báu ấy về hết, khi ấy chúng ta sẽ trở thành đại phú gia, mặc sức cùng nhau hưởng sự sung sướng!”

Người chồng nghe vợ tỏ ý như thế, thì cũng vui vẻ bằng lòng liền đào một cái hầm làm y theo cách đã thiêu mẹ mình ngày trước.

Nhưng than ôi! Khi hầm lửa vừa sắp đặt xong, con dâu phụ kia liền gieo thân mình xuống, của cải châu báu đâu chẳng thấy trái lại phải bị ngọn lửa thiêu đốt nóng không thể tưởng tượng và kết quả tiêu tan thành tro bụi. Thật là một quả báo rùng rợn đáng làm gương cho những nàng dâu bất hiếu với mẹ chồng.

Lời bàn:

Qua chuyện cổ tích kể trên, chúng ta học được nhiều bài học kinh nghiệm. Trong cuộc sống vợ chồng, tuy sự tin tưởng nhau là một yếu tố rất quan trọng trong vấn đề duy trì tình yêu, nhưng yếu tố trí tuệ cũng quan trọng không kém. Thật vậy, không phải cứ hề yêu là người phối ngẫu của mình nói gì mình cũng nghe hết. Thậm chí họ dùng những kiểu cách màu mè, ngọt ngào, giả dối để bảo mình giết mẹ mình, mình cũng tin! Thật đáng thương thay cho anh chồng Bà La Môn ngọc ngạch! Điều này người đời gọi là “*tình yêu mù quáng*”. Vậy xin cảnh tỉnh những ai có gia đình, nếu có tin người phối ngẫu của mình, cũng xin hãy tin độ 8/10, còn chừa 2/10 lại để dùng trí tuệ

mà cân nhắc, đắn đo, kéo sẽ đi đến những quyết định sai lầm, làm hại người, hại mình, tan vỡ hạnh phúc gia đình, lúc đó nếu có ân hận thì chuyện cũng đã muộn màng!

Bây giờ chúng tôi xin nói về người vợ. Người vợ thật là một người lằng loàn, trắc nết. Nàng đã có chồng rồi, mà ông chồng lại là một người hiền hậu, biết thương vợ hết lòng, vậy mà còn sanh tâm đèo bồng, lẳng lơ, “*hàng ngày mơ tưởng việc ngoại tình*”.

Theo luân lý Á Đông ngày xưa, một người đàn bà như vậy đáng bị xử lăng trì hoặc đóng bè chuối thả trôi sông. Đã thế lại còn thâm độc, muốn giết chết mẹ chồng để không còn ai nhìn thấy việc làm sai trái của mình. Cô ta biết lợi dụng tôn giáo để đưa mẹ chồng đến chỗ chết mà ông chồng không một lời oán trách, trái lại còn hoan hỷ theo.

Tuy nhiên “*nhân quả báo ứng hiện tiền*”, nếu nói theo thế gian thì gọi là “*trời bất dung gian*”, khiến bà mẹ không chết, lại được của báu, đem về nhữ lòng tham của người con dâu và cuối cùng, cô ta trúng kế phải chịu chết thiêu dưới hầm lửa đỏ.

Theo như tinh thần Từ Bi của đạo Phật, bà mẹ làm như vậy cũng hơi ác. Vì Đức Phật có dạy: Lấy oán báo oán thì oán ấy chấp chùng, chỉ có lấy ân báo oán thì oán ấy mới tiêu tan. Vậy, nếu chúng ta là Phật tử thì chúng ta sẽ không hành xử như bà mẹ trong câu chuyện, chúng ta sẽ rộng lượng tha thứ cho nàng dâu kia. Tuy nhiên, dù nàng ta có được tha thứ thì cái quả báo giết hại người cũng không tha cho nàng, nàng cũng sẽ bị trừng phạt một ngày nào đó trong hiện đời, hoặc qua kiếp sau nàng cũng sẽ phải trả, trừ phi nàng biết sám hối ăn năn, thì cái quả sẽ nhẹ hơn được đôi chút.

Việc tin sâu nhân quả là nền tảng chính yếu trong đạo Phật. Đã là một

Phật tử, chúng ta đều có bốn phận phải tin sâu nhân quả, từ chỗ đó, chúng ta sẽ đánh bật ra khỏi tâm chúng ta sự mê tín thần quyền. Thật vậy, đức Phật đã từng dạy chúng ta: Như Lai không phải là một vị thần linh có quyền năng ban phước giáng họa cho chúng sinh. Như Lai chỉ là một vị Đạo Sư chuyên đưa đường dẫn lối cho chúng sinh tu. Còn cuộc đời của chúng sinh muốn sống hay khổ, họa hay phước hoàn toàn do tự chúng sinh định đoạt.

Để kết luận, qua câu chuyện cổ tích kể trên, chúng ta thấy rõ ràng đường đi nước bước của luật nhân quả. Vậy, đã là Phật tử, chúng ta phải biết sợ và phải tự giữ mình. Ông bà xưa có câu: Lưới trời lồng lộng, tuy thưa nhưng khó thoát. Lưới trời đó chẳng qua là luật nhân quả báo ứng vậy!

- *Hại người sẽ bị người hại*
- *Oán người sẽ bị người oán*
- *Mắng người sẽ bị người mắng.*
- *Đánh người sẽ bị người đánh.*



Mùa Xuân Tỉnh Ngô

Kiếp sống con người khổ-khổ luôn,
Đời con chìm đắm mãi quay cuồng,
Trong vòng danh lợi đầy lăm lỏi,
Tầm cứ tham cầu chẳng chút buông.

Tầm cứ tham cầu chẳng chút buông,
Nên con sống mãi cảnh đau buồn
Sanh già bệnh chết luôn không dứt,
Nghĩ lối lòng con lệ ứa tuông.

Con đã lang thang sáu ngã đường
Hận thù chông chát lắm đau thương,
Nợ tình oan trái nhiều cay đắng,
Phiêu bạc giang-hồ đạn gió sương.

Có lúc làm vua, trời hưởng lạc,
Khi thì làm chó dối thê-lương
Tu-la nga-quỷ thường buồn khổ,
Địa ngục chao ôi lắm đoạn trường!

Cứ thế xoay vần trong bốn loại,
Đời-dời kiếp-kiếp sống vô-minh,
Ngày nay gặp Phật lòng bình tĩnh,
Tỉnh tấn tu hành thoát tử sinh.

Nghiệp chướng vô-minh nguyện dứt trừ,
Pháp môn nguyện học chẳng còn dư,
Di Đà tự tánh thường tâm niệm,
Nhớ mãi trong lòng một chữ Như.

Xuân đến tâm con thấy thanh thơi,
Như làn mây trắng ở trên trời.
Như dòng suối ngọt trào trong đất,
Hoa cỏ núi rừng trải khắp nơi.

Phiền não bao nhiêu cũng chẳng còn,
Ba ngàn thế giới hiện thân con,
Luân-hồi sanh-tử không còn nữa,
Phật tánh từ đây hiển hiện tròn

Đồng Minh

